

Số: /BC-CNTY

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết 3 năm thực hiện các Nghị quyết số 26-NQ/TW và số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ và vùng Tây Nguyên

PHẦN I

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

A. Tình hình kinh tế - xã hội năm 2023-2024 và dự kiến năm 2025

I. Tình hình kinh tế - xã hội năm 2023-2024

Trong giai đoạn 2023-2024, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh dịch động vật giai đoạn tại các văn bản của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1. Tình hình chăn nuôi, dịch bệnh

1.1. Tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm giai đoạn 2023-2024

1.1.1. Đặc điểm và tình hình chăn nuôi

Trong giai đoạn 2023-2024, tình hình chăn nuôi trên địa bàn phía Tây Quảng Ngãi tương đối ổn định. Trong đó, chăn nuôi trâu, bò tăng so với các năm trước; Chăn nuôi lợn, gia cầm phát triển mạnh theo hướng tập trung, qui mô lớn. Giá lợn giống đã giảm nhiều, trong khi giá thịt lợn hơi xuất chuồng tăng lên đáng kể so với cùng kỳ năm trước, nên đàn lợn phục hồi mạnh. Đàn gia cầm phát triển mạnh để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trên thị trường. Tổng đàn gia súc, gia cầm ước thực hiện giai đoạn 2023-2024:

Tỉnh Kon Tum (cũ): Đàn trâu 25.000 con; Đàn bò 100.015 con; tỷ lệ bò lai khoảng 25%, Đàn lợn 220.000 con; Đàn gia cầm 2.187.410 con.

Tỉnh Quảng Ngãi (cũ): Đàn trâu 65.726 con; Đàn bò 268.526 con; tỷ lệ bò lai 80%, Đàn lợn 376.601 con; Đàn gia cầm 6.128,94 ngàn con.

1.1.2. Nhận định về xu hướng tình hình chăn nuôi của địa phương

- Phát triển ngành chăn nuôi của tỉnh phù hợp với chiến lược phát triển chăn nuôi của cả nước, Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chăn nuôi; đa dạng hóa các đối tượng vật nuôi, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương và nhu cầu của thị trường để phát triển toàn diện, bền vững, chủ

động ứng phó với biến đổi khí hậu, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân khu vực nông thôn.

- Đa dạng hóa các loài vật nuôi để phát huy tối đa thế mạnh của từng vùng và nhu cầu đa dạng của từng thị trường. Chuyển dần từ chăn nuôi hộ sang phát triển chăn nuôi trang trại ứng dụng công nghệ cao; duy trì chăn nuôi hộ nhưng phải bảo đảm an toàn, thân thiện với môi trường và đối xử nhân đạo với vật nuôi; nâng cao tỷ lệ sản phẩm chăn nuôi được sản xuất trong các trang trại, hộ chăn nuôi bảo đảm an toàn, đáp ứng yêu cầu chất lượng, an toàn thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và hướng đến xuất khẩu.

- Góp phần thực hiện thành công Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

1.2. Tình hình dịch bệnh bệnh DTLCP, CGC, LMLM, bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi giai đoạn 2023-2024, VDNC trên trâu bò, bệnh dại

1.2.1 Đặc điểm tình hình dịch bệnh:

a) Đối với bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2023 - 2024:

- Năm 2023: Tại tỉnh Quảng Ngãi (cũ) xảy ra tại 02 huyện làm chết và tiêu hủy 3.200 con; trong đó chết chủ hộ tự tiêu hủy 182 con và tiêu hủy bắt buộc 3.018 con gia cầm. Tại tỉnh Kon Tum (cũ) dịch bệnh không xảy ra.

- Năm 2024: Không xảy ra

b) Đối với bệnh Lở mồm long móng giai đoạn 2023 - 2024:

- Năm 2023: Tại tỉnh Quảng Ngãi (cũ) xảy ra tại huyện Bình Sơn và thị xã Đức Phổ với tổng số 129 con bò và 2 con heo mắc bệnh. Tại tỉnh Kon Tum (cũ) dịch bệnh không xảy ra.

- Năm 2024: Xảy ra tại 28 hộ 8 thôn, 3 xã 2 huyện Bình Sơn và Sơn Tịnh với tổng số 60 con bò mắc bệnh, làm chết và tiêu hủy 11 con/3.035 kg. Tại tỉnh Kon Tum (cũ) dịch bệnh xảy ra tại 52 hộ, 05 thôn, 04 xã, 03 huyện, với tổng số gia súc mắc bệnh 102 con trâu bò (39 con trâu, 63 con bò), làm chết và tiêu hủy 09 con/989 kg.

c) Đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2023 - 2024:

- Năm 2023: Tại tỉnh Quảng Ngãi (cũ) xảy ra với tổng số 562 con mắc bệnh tại 36 cơ sở, 27 thôn, 18 xã, thị trấn của 06 huyện, thị xã tiêu hủy bắt buộc 562 con, tổng khối lượng tiêu hủy 19.602 kg. Tại tỉnh Kon Tum (cũ) dịch bệnh dịch bệnh xảy ra tại 29 hộ, 9 thôn, 9 xã, 06 huyện, tiêu hủy bắt buộc 461 con lợn/23.712kg khối lượng.

- Năm 2024: Tại tỉnh Quảng Ngãi (cũ) xảy ra tại 341 cơ sở, 156 thôn, 62 xã của 11 huyện, thị xã, thành phố với tổng số lợn mắc bệnh tiêu hủy bắt buộc 3.634 con/177.608 kg; Tại tỉnh Kon Tum (cũ) dịch bệnh dịch bệnh xảy ra tại 13 hộ, 9 thôn, 7 xã, 05 huyện, tiêu hủy bắt buộc 327 con lợn/20.588 kg khối lượng.

d) Đối với bệnh VDNC trên trâu bò giai đoạn 2023 - 2024

- Năm 2023: Tại tỉnh Quảng Ngãi (cũ) xảy ra tại 289 hộ, 102 thôn của 48 xã, phường, thị trấn, thuộc 06 huyện 15 với tổng số 322 con bò mắc bệnh, làm chết và tiêu hủy 66 con/ 7.468 kg. Tỉnh Kon Tum không xảy ra dịch bệnh.

- Năm 2024: Tại tỉnh Quảng Ngãi (cũ) xảy ra tại 121 hộ, 71 thôn của 31 xã, phường, thị trấn, thuộc 05 huyện 16 với tổng số 159 con bò mắc bệnh, làm chết và tiêu hủy 66 con/ 7.438 kg. Tỉnh Kon Tum (cũ) không xảy ra dịch bệnh.

e) Đối với bệnh dại giai đoạn 2023-2024

- Năm 2023: Tại tỉnh Quảng Ngãi (cũ) xảy ra tại khu dân cư số 8, thôn Long Yên, xã Bình Long, huyện Bình Sơn, có 01 con chó nghi bị bệnh dại và chết. Tại tỉnh Kon Tum (cũ) không xảy ra bệnh dại.

- Năm 2024: Tại tỉnh Kon Tum (cũ) xảy ra tại 5 thôn, 5 xã, 02 huyện (Sa Thầy và Ia H'Drai), tổng số chó mắc bệnh 05 con, tổng số chó mèo phải tiêu hủy 142 con.

f) Đối với bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi giai đoạn 2023-2024

- Năm 2023: Dịch bệnh đốm trắng trên tôm xảy ra tại huyện Tư Nghĩa với diện tích 3,3 ha. Dịch bệnh trên ốc hương xảy ra tại 02 xã Đức Phong và Đức Minh huyện Mộ Đức với diện tích 1,4 ha. Tỉnh Kon Tum (cũ) không xảy ra dịch bệnh trên thủy sản.

- Năm 2024: Dịch bệnh thủy sản đã xảy ra trên ốc hương với 8,7 ha. Tỉnh Kon Tum (cũ) không xảy ra dịch bệnh trên thủy sản.

* Đối với bệnh Cúm gia cầm: Có xu hướng giảm về quy mô và mức độ thiệt hại so với giai đoạn trước năm 2023. Tuy nhiên, khả năng từ năm 2025-2030 vẫn còn phát sinh rất cao do trình độ chăn nuôi, sự thay đổi thích nghi của các chủng vi rút gây bệnh nếu không tiếp tục duy trì và triển khai tốt công tác đánh giá lưu hành và tiêm vắc xin phòng bệnh.

* Đối với bệnh Lở mồm long móng: Công tác tiêm phòng tốt nên đã giảm nhiều cả về quy mô và mức độ thiệt hại so với giai đoạn trước năm 2022. Tuy nhiên, giai đoạn 2025-2030 vẫn còn khả năng dịch bùng phát do sự thay đổi bất thường của thời tiết, mưa nhiều rét lạnh kéo dài, nguồn thức ăn thiếu thốn, chăm sóc nuôi dưỡng kém dẫn đến con vật không đủ sức đề kháng bệnh.

* Đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi: Từ giữa năm 2024 bệnh phát sinh trở lại trên diện rộng và khó kiểm soát Thực tế công tác phòng chống dịch tả lợn Châu phi cho thấy biểu hiện về lâm sàng của bệnh không rõ ràng, khó chẩn đoán, chỉ có thể kết luận bệnh thông qua kết quả xét nghiệm. Giai đoạn từ 2025-2030 dịch bệnh Dịch tả lợn Châu phi vẫn là mối nguy, đe dọa trực tiếp đến ngành chăn nuôi.

* Đối với bệnh Viêm da nổi cục: So với giai đoạn các năm trước thì tình hình dịch bệnh có xu hướng giảm về quy mô và mức độ thiệt hại, do công tác tiêm phòng tốt. Tuy nhiên, vì nhiều lý do khác nhau, trong đó lý do quan trọng là các véc tơ truyền bệnh, đặc biệt là ruồi, muỗi, ve, mòng là yếu tố làm lây lan rất nhanh, rất xa và rộng. Vì vậy, bệnh Viêm da nổi cục vẫn là mối nguy, đe dọa trực tiếp đến ngành chăn nuôi.

2. Các nội dung phòng, chống dịch bệnh đối với bệnh giai đoạn 2023-2024,

2.1. Kết quả tiêm phòng vắc xin:

TT	Năm	Tổng số con tiêm (con)	Tổng số liều tiêm (liều)	Tỷ lệ %	Ghi chú
I	Vắc xin CGC				
1	Tỉnh Quảng Ngãi (cũ)				
1.1	2023	1.696.000	1.696.000	61,5	
1.2	2024	1.659.150	1.672.000	75	
1.3	4/2025	147.550	198.500	25	
2	Tỉnh Kon Tum cũ				
1.1	2023	326.400	326.400		
1.2	2024	254.800	254.800		
II	Vắc xin DTLCP				
1	2024	48.230	48.230		
III	Vắc xin LMLM				
1	Tỉnh Quảng Ngãi				
1.1	2023	201.613	201.613	42,1	
1.2	2024	281.188	281.188	74	
2	Tỉnh Kon Tum (cũ)				
1.1	2023	164.800	104.978	78,4	
1.2	2024	170.000	170.000	87	
IV	Vắc xin VDNC				
1	Tỉnh Quảng Ngãi				
1.1	2023	136.563	136.563	48,6	
1.2	2024	158.777	158.777	79,4	
2	Tỉnh Kon Tum (cũ)				
2.1	2023	80.100	80.100	76,3	
2.2	2024	85.000	85.000	87	

V	Vắc xin Đại				
1	Tỉnh Quảng Ngãi				
1.1	2023	10.127	10.127		
1.2	2024	6.397	6.397		
2	Tỉnh Kon Tum (cũ)				
2.1	2023	24.397	24.397	73	
2.2	2024	37.738	37.738	78,80	

2.2. Kết quả xử lý ổ dịch:

a) Đối với bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2023 - 2024:

Năm	Số hộ	Số xã	Số huyện	Số gia cầm tiêu hủy	Kinh phí hỗ trợ (triệu đồng)	Ghi chú
2023	2	2	2	3.018	106	
2024	0	0	0	0	0	
Tỉnh Kon Tum (cũ)						
2023						Không phát sinh
2024						

b) Đối với bệnh Lở mồm long móng giai đoạn 2023 - 2024:

Năm	Số hộ	Số xã	Số huyện	Số gia súc mắc bệnh	Số gia súc chết, tiêu hủy	Kinh phí hỗ trợ (triệu đồng)	Ghi chú
Tỉnh Quảng Ngãi (cũ)							
2023	47	6	2	131	5	0	
2024	28	3	3	60	19	156.623	
Tỉnh Kon Tum (cũ)							
2023							Không phát sinh
2024		4	3	102	9	44.505	

c) Đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2023 - 2024:

<i>Năm</i>	<i>Số hộ</i>	<i>Số xã</i>	<i>Số huyện</i>	<i>Số lợn bệnh</i>	<i>Số con hủy</i>	<i>Khối lượng hủy (kg)</i>	<i>Kinh phí hỗ trợ (nghìn đồng)</i>	<i>Ghi chú</i>
2023	36	18	6	562	562	19.602	744.876	
2024	329	61	11	3.766	3.766	181.348	6.891.224	
Tỉnh Kon Tum (cũ)								
2023	28	8	6	427	427	22.674	861.612	
2024	13	7	5	327	327	20.588	782.344	

d) Đối với bệnh VDNC giai đoạn 2023-2024:

<i>Năm</i>	<i>Số hộ</i>	<i>Số xã</i>	<i>Số huyện</i>	<i>Số lợn bệnh</i>	<i>Số con hủy</i>	<i>Khối lượng hủy (kg)</i>	<i>Kinh phí hỗ trợ (nghìn đồng)</i>	<i>Ghi chú</i>
2023	289	48	6	322	66	7.468	336.060	
2024	121	31	5	159	66	7.438	334.710	
Tỉnh Kon Tum (cũ)								
2023								Không phát sinh
2024								

e) Đối với bệnh dại giai đoạn 2023-2024:

<i>Năm</i>	<i>Số hộ</i>	<i>Số xã</i>	<i>Số huyện</i>	<i>Số chó bệnh</i>	<i>Số con hủy</i>	<i>Khối lượng hủy (kg)</i>
2023	01	01	01	01	01	
2024						
4/2025						
Tỉnh Kon Tum (cũ)						

2023						Không phát sinh
2024	5	5	2	5	5	142

f) Đối với bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi giai đoạn 2023-2024

Năm	Số xã	Số huyện	Số ha
2023	03	02	4,7
2024	03	01	8,7

2.3 Kết quả giám sát lưu hành bệnh

* Giám sát bệnh Cúm gia cầm

TT	Huyện	Loại mẫu xét nghiệm	Tổng số mẫu xét nghiệm	Tổng số mẫu dương tính	Ghi chú
NĂM 2020					
1	TP Quảng Ngãi, Bình Sơn, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành	Cúm gia cầm (Swab)	168	35	Giám sát chủ động (Swab), có 35/168 mẫu dương tính với vi rút cúm A/H5N6.
2	Nghĩa Hành, Sơn Tịnh, Bình Sơn, TP. Quảng Ngãi, Đức Phổ, Sơn Hà	Cúm gia cầm	20	10	Giám sát bị động, mẫu bệnh phẩm
NĂM 2023					
1	Tư Nghĩa, Sơn Tịnh	Cúm gia cầm (Mẫu bệnh phẩm)	5	3	Mẫu bệnh phẩm, 3 mẫu dương tính H5N1
2	TP Quảng Ngãi, Bình Sơn, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành	Cúm gia cầm (Mẫu swab)	262	115	Mẫu swab, 4 mẫu dương tính H5N6, 29/115 mẫu dương tính với H5, 26/29 mẫu dương tính N1, 04/26 mẫu dương tính N6.
NĂM 2024					
1	Tư Nghĩa, Sơn Tịnh	Cúm gia cầm	5	3	3 mẫu dương tính H5N1

2	TP Quảng Ngãi, Bình Sơn,	Cúm gia cầm	18	0	Swab
---	--------------------------	-------------	----	---	------

Tỉnh Kon Tum (cũ)

2023	9 huyện, thành phố	Cúm gia cầm	88	01	bao gồm 42 mẫu để xét nghiệm vi rút cúm gia cầm (A/H5N1, H5N6 và H5N8) và 46 mẫu xét nghiệm vi rút cúm gia cầm A/H7N9. Kết quả: có 01/42 mẫu dương tính vi rút H5N1, H5N6; 46/46 mẫu có kết quả âm tính với vi rút H7N9
------	--------------------	-------------	----	----	---

*** Giám sát bệnh LMLM**

TT	Huyện	Loại mẫu xét nghiệm	Tổng số mẫu xét nghiệm	Tổng số mẫu dương tính	Ghi chú
NĂM 2023					
1	Bình Sơn,	LMLM	1	1	biểu mô của bò
2	Bình Sơn, Đức Phổ, Tp Quảng Ngãi	LMLM	50	0	Probang
NĂM 2024					
1	Sơn Tịnh, Bình Sơn, Trà Bồng	LMLM	3	3	biểu mô của bò
2	Bình Sơn, Đức Phổ, Tp Quảng Ngãi	LMLM	50	0	Probang

*** Giám sát bệnh DTLCP**

TT	Huyện	Loại mẫu xét nghiệm	Tổng số mẫu xét nghiệm	Tổng số mẫu dương tính	Ghi chú
NĂM 2023					
1	Nghĩa Hành, Sơn Tịnh, Trà Bồng	DTLCP	6	5	Mẫu Bệnh phẩm
NĂM 2024					
1	Toàn tỉnh	DTLCP	50	48	Mẫu Bệnh phẩm

*** Giám sát bệnh VDNC**

TT	Huyện	Loại	Tổng	Tổng	Ghi chú
----	-------	------	------	------	---------

		mẫu xét nghiệm	số mẫu xét nghiệm	số mẫu đương tính	
NĂM 2023		Không			
NĂM 2024		Không			

*** Giám sát bệnh động vật thủy sản**

TT	Huyện	Loại mẫu xét nghiệm	Tổng số mẫu xét nghiệm	Tổng số mẫu đương tính	Ghi chú
NĂM 2023					
1	Tur Nghĩa	Tôm, cá	3	1	Mẫu bệnh phẩm
NĂM 2024: Không					

2.4. Kết quả công tác tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi

TT	Năm	Đợt 01			Đợt 02		
		Hóa chất sử dụng (lít)	Kinh phí (đồng)	Tổng DT (m2)	Hóa chất sử dụng (lít)	Kinh phí (đồng)	Tổng DT (m2)
1	2023	8.415	1.016.265.000	12.070.300	7.994	743.543.000	12.816.336
2	2024	11.654	1.671.600.000	12.539.266	9.655	1.046.356.500	10.859.861
Tỉnh Kon Tum (cũ)							
1	2023	4.500		6.750.000	4.500		6.750.000
2	2024	4.500		6.750.000	3.500		5.250.000

2.5. Kết quả thông tin tuyên truyền

- Tập huấn cho các hộ chăn nuôi về biện pháp phòng chống dịch bệnh Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu Phi và Viêm da nổi cục. Kết quả tập huấn trong gia đoạn 2023-2024 được 20 lớp với số lượng bình quân 45 người /lớp.

- Thành lập các đoàn công tác, phân công cán bộ đến các địa phương chỉ đạo, giám sát, tuyên truyền để nâng cao trách nhiệm của người chăn nuôi trong công tác phòng, chống dịch nhằm hiện sớm, báo cáo kịp thời, xử lý dứt điểm khi dịch bệnh mới phát sinh trong diện hẹp.

- Tổ chức tuyên truyền bằng xe ô tô, loa phát thanh tại các xã, phường thị trấn khi triển khai công tác tiêm phòng và khi có ổ dịch mới xuất hiện tại địa phương.

2.5. Kết quả xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

Công tác xây dựng vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh theo Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Đến nay, đã có 6 cơ sở được chứng nhận ATDB với một và nhiều bệnh động vật, chưa có vùng an toàn dịch bệnh. (Đã cập nhật trên hệ thống VAHIS)

II. Tình hình kinh tế - xã hội 7 tháng năm 2025 và cả năm 2025

1. Công tác chăn nuôi

- Trong những năm qua, ngành chăn nuôi của tỉnh có những bước phát triển tương đối ổn định, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong tỉnh và đã có sản phẩm hàng hóa xuất ra thị trường ngoài tỉnh (*như: lợn thịt và lợn giống*). Tổng đàn gia súc có tăng về số lượng và chất lượng cải thiện, tỷ trọng ngành chăn nuôi có xu hướng tăng trong tổng giá trị sản xuất toàn ngành nông nghiệp của toàn tỉnh. Tính đến ngày 01/7/2025: đàn trâu 91.151 con; đàn bò 369.099 con, đàn lợn 576.894 con (*không tính lợn con theo mẹ*).

- Chăn nuôi trong thời gian qua đã có bước phát triển, chuyển dịch mạnh quy mô từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi tập trung, liên kết và ứng dụng công nghệ cao. Đến ngày 01/07/2025, số cơ sở chăn nuôi theo hình thức trang trại trên địa bàn tỉnh là 247 chăn nuôi quy mô trang trại, trong đó có 01 trang trại bò sữa của Vinamilk với số lượng 3.669 con. Nhiều trang trại chăn nuôi đã và đang bắt đầu ứng dụng chăn nuôi tuần hoàn, công nghệ sinh học, nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao tạo ra một lượng sản phẩm lớn, năng suất cao, chất lượng tốt và đặc biệt là thân thiện với môi trường. Đến nay đã thực hiện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với 14 trang trại quy mô lớn;

- Công tác phát triển giống vật nuôi trong thời gian qua đã không ngừng nâng cao về chất lượng.

b) Nhận định về xu hướng tình hình chăn nuôi của địa phương.

Tỉnh có tiềm năng, lợi thế về diện tích đất nông nghiệp lớn, dân cư thưa (*chủ yếu ở phía Tây Quảng Ngãi*), còn lại trải đều tại các khu vực của tỉnh, do đó với diện tích để phát triển nông nghiệp làm nguyên liệu thức ăn chuyên canh phục vụ cho chăn nuôi được đáp ứng và thuận lợi về tiêu chí về bảo vệ môi trường theo quy định; bên cạnh đó mật độ chăn nuôi của tỉnh còn thấp, là lợi thế để phát triển chăn nuôi gia súc tập trung, quy mô công nghiệp gắn với an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh (*tại phía Tây Quảng Ngãi*).

2. Công tác phòng chống dịch bệnh

2.1. Tình hình dịch bệnh

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra trên địa bàn tỉnh từ ngày 01/7/2025, đến ngày 04/8/2025, bệnh DTLCP xảy ra trên đàn lợn của 7.546 hộ, tại 446 thôn, tổ dân phố, thuộc 52 xã, phường, đặc khu. Tổng số lợn mắc bệnh và tiêu hủy là 46.290 con, với tổng khối lượng tiêu hủy là 2.648.044 kg;

- Bệnh Lở mồm long móng: Từ ngày 09/7/2025 đến ngày 17/7/2025 bệnh LMLM xảy ra trên 174 con trâu, bò tại 3 (*xã Bình Chương 11 con bò; Trà Giang 37 con bò và 08 con trâu; xã Đăk Plô 117 con bò*), các địa phương đã kịp

thời tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống theo quy định. Đến ngày 03/8/2025, số trâu bò đã chăm sóc, khởi triệu lâm sàng 164 con/174 con. Hiện còn 10 con bò ở xã Đăk Plô đang tiếp tục được chăm sóc, nuôi dưỡng, điều trị các triệu chứng.

- Bệnh Đại động vật: Trong tháng 7/2025, tại xã Ia Toi phát hiện 02 con chó nghi ngờ mắc Đại, địa phương đã kịp thời tổ chức lấy mẫu (01 mẫu đầu chó) gửi xét nghiệm, kết quả dương tính với virus Đại. Địa phương đã triển khai các biện pháp phòng chống dịch theo quy định. Đến nay, ổ dịch đã cơ bản được khống chế, không lây lan bùng phát trên diện rộng và đặc biệt là không lây nhiễm sang con người;

- Hiện nay trên địa bàn tỉnh không ghi nhận phát sinh các ổ dịch Cúm gia cầm, Viêm da nổi cục, Tai xanh....

2.2. Tiêm phòng, KTTĐ xử lý ổ dịch

Phân bổ vắc xin Dịch tả lợn châu phi, Lở mồm long móng, Cúm gia cầm và hóa chất cho các xã, phường phòng chống dịch bệnh động vật theo Quyết định số 197/QĐ-SNNMT ngày 21/7/2025. Đến nay, các xã, phường đã tiếp nhận **5.000 liều** vắc xin DTLCP (AVAC), **10.050 liều** vắc xin LMLM, **23.000 liều** vắc xin CGC và **4.818 lít** hóa chất để triển khai tiêm phòng và khử trùng môi trường chăn nuôi phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn vật nuôi.

Đến thời điểm báo cáo, các địa phương đã tiêm được 1.740 liều vắc xin DTLCP, 4.500 liều vắc xin LMLM; thực hiện khử trùng tiêu độc với tổng số 3.710 lít hóa chất và 87.769 kg vôi bột.

2.3. Công tác giám sát dịch bệnh

- **Giám sát bị động:** Trong tháng 7/2025, Chi cục Chăn nuôi và Thú y đã phối hợp với các địa phương tổ chức kiểm tra, xác minh và thực hiện lấy 01 mẫu gửi xét nghiệm tìm vi rút CGC (không phát hiện vi rút Cúm A); lấy 41 mẫu gửi xét nghiệm tìm vi rút DTLCP (có 41/41 mẫu dương tính với vi rút DTLCP); lấy 01 mẫu bệnh phẩm biểu mô trên bò gửi xét nghiệm tìm vi rút LMLM (kết quả mẫu dương tính với vi rút LMLM).

- **Giám sát sự lưu hành mầm bệnh truyền nhiễm nguy hiểm:**

Thực hiện Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong 7 tháng đầu năm 2025, Chi cục đã phối hợp với các địa phương thuộc khu vực phía tây tỉnh (Kon Tum cũ) thực hiện lấy 21 mẫu swab hầu họng ở gà, vịt tại các chợ, tụ điểm kinh doanh gia cầm sống, kết quả 1/21 mẫu dương tính với vi rút Cúm gia cầm type A serotype H5N1. Địa phương triển khai các biện pháp xử lý đối với hộ kinh doanh và chợ buôn bán gia cầm (nơi có mẫu dương tính với vi rút cúm A/H5N1) theo đúng quy định.

2.4. Công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi

- Thực hiện Quyết định số 791/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2025, tỉnh đã triển khai tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi, cụ thể như sau;

+ Chi cục Chăn nuôi và Thú y đã phối hợp với 13 huyện, thành phố, thị xã (nay là 56 xã, phường đặc khu) thuộc khu vực phía đông Quảng Ngãi, triển khai và hoàn thành tiêm phòng vắc xin đợt 1 năm 2025, với tổng số 752.950 liều vắc xin Cúm gia cầm, 118.775 liều vắc xin Lở mồm long móng type O tiêm cho trâu bò, 58.805 liều vắc xin Viêm da nổi cục trâu bò (trong đó: nguồn ngân sách tỉnh: 12.900 liều, nguồn ngân sách huyện: 45.905 liều), 8.000 liều vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi, 7.900 liều Tụ huyết trùng trâu bò (nguồn ngân sách cấp xã), 22.385 liều vắc xin Dịch tả lợn cổ điển (ngân sách huyện);

+ Đối với các 40 xã, phường thuộc khu vực phía tây Quảng Ngãi từ đầu năm đến nay đã triển khai tiêm vắc xin Lở mồm long móng type O tiêm cho đàn lợn với số lượng 10.000 liều từ nguồn dự trữ quốc gia do Trung ương hỗ trợ. Đến nay tại 40 xã, phường thuộc phía tây tỉnh Quảng Ngãi chưa triển khai tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng trâu bò, Viêm da nổi cục, Cúm gia cầm, Tụ huyết trùng trâu bò, Tam liên lợn, (lý do: vừa qua thực hiện việc sáp nhập tỉnh, nên chưa thực hiện việc đấu thầu, mua sắm vắc xin từ đó chưa có vắc xin để triển khai tiêm phòng).

2.5. Công tác khử trùng tiêu độc: Thực hiện chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại văn bản số 1134/BNNT-TY ngày 17/2/2025, tỉnh đã triển khai và hoàn thành “*Tháng tổng vệ sinh khử trùng tiêu độc môi trường đợt 1 năm 2025*” với tổng số 13.354 lít hóa chất (trong đó tỉnh cũ là 9.754 lít và tỉnh Kon Tum cũ là 3.600 lít).

2.6. Công tác thông tin tuyên truyền

- Để tăng cường hiệu quả trong công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, Cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh đã phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tuyên truyền về tình hình dịch bệnh, các biện pháp phòng chống dịch đặc biệt là đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và truyền lây từ động vật sang người;

- Thành lập các đoàn công tác do lãnh đạo đơn vị làm trưởng đoàn về các địa phương để kiểm tra nắm bắt tình hình dịch bệnh, hướng dẫn địa phương tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống dịch;

- Phân công cán bộ đến các địa phương chỉ đạo, giám sát, tuyên truyền để nâng cao trách nhiệm của người chăn nuôi trong công tác phòng, chống dịch nhằm hiện sớm, báo cáo kịp thời, xử lý dứt điểm khi dịch bệnh mới phát sinh trong diện hẹp;

- Tổ chức tuyên truyền về công tác phòng chống bệnh Đại và công tác quản lý đàn chó nuôi tại 12 huyện, thị xã, thành phố (55 xã, phường của Tỉnh cũ) bằng xe ô tô lưu động theo Kế hoạch số 11/KH-CNTY ngày 12/5/2025 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y;

- Tổ chức 02 lớp tập huấn về công tác phòng, chống Dịch tả lợn Châu phi; lấy mẫu bệnh phẩm và phương pháp xử lý ô dịch cho 85 lượt công chức, viên chức của 56 xã, phường, đặc khu.

III. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra tại các Nghị quyết của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ trong 03 năm 2023-2025

- Nhìn chung, đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định, việc tái đàn được đảm bảo. Định hướng để phát triển chăn nuôi theo vùng và chuyển đổi phương thức chăn nuôi nông hộ nhỏ lẻ sang quy mô trang trại đang từng bước thực hiện.

- Tích cực, chủ động trong công tác hướng dẫn phát triển chăn nuôi an toàn, hiệu quả, bền vững trong tình hình dịch bệnh phức tạp; khuyến cáo, hướng dẫn người chăn nuôi, chủ cơ sở áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

- So với cùng kỳ 2024 dịch bệnh Viêm da nổi cục, Cúm gia cầm, lở mồm long móng và dịch bệnh thủy sản đã giảm. Kết quả sau khi áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh các ổ dịch LMLM, VDNC được khống chế gọn, không lây lan ra diện rộng. Bệnh dịch tả lợn Châu phi giai đoạn tháng 7/2025 có diễn biến phức tạp trên cả nước, nhưng đã sớm khống chế và từng bước dập tắt dịch bệnh.

- Đối với công tác tiêm phòng vắc xin và tiêu độc khử trùng môi trường được triển khai đúng kế hoạch.

- Đối với công tác kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật và sản phẩm động vật: Quy trình kiểm dịch, giám sát dịch bệnh được thực hiện theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường); nhiều trường hợp vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc đã bị phát hiện và xử lý; Phối hợp tốt giữa thú y, công an giao thông, quản lý thị trường, chính quyền địa phương trong kiểm soát vận chuyển.

- Hệ thống văn bản pháp luật về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật đầy đủ.

- Các loại vắc xin, hóa chất phục vụ cho công tác phòng chống dịch đáp ứng nhu cầu.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố (*thời điểm chưa sáp nhập*) đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo quyết liệt các cấp, ngành triển khai thực hiện triệt để các biện pháp phòng chống dịch theo văn bản chỉ đạo của tỉnh.

- Các giải pháp kỹ thuật đã được triển khai tương đối toàn diện, tuy nhiên việc áp dụng còn thiếu đồng bộ, chưa bền vững ở một số địa phương do hạn chế về nguồn lực, nhận thức và sự phối hợp liên ngành.

IV. Đánh giá chung

Hệ thống văn bản pháp luật về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật đầy đủ; Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, Ngành, UBND các cấp đặc biệt quan tâm ban hành các văn bản chỉ đạo kịp thời theo tình hình dịch bệnh, phê duyệt các kế hoạch phòng chống dịch giai đoạn, phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch gia súc, gia cầm và động vật thủy sản năm, trong đó bố trí một khoảng kinh phí rất lớn cho công tác phòng, chống dịch và ban hành các cơ chế chính sách về công

tác phòng, chống dịch bệnh và hỗ trợ khắc phục thiệt hại do dịch bệnh đã đem lại hiệu quả công tác phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh.

- Trang thiết bị chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật hiện đại, trả lời kết quả xét nghiệm nhanh chóng, chính xác; vật tư, hóa chất phòng, chống dịch ngày càng đạt chất lượng, hiệu quả và số vắc xin, hóa chất phục vụ tiêm phòng và tiêu độc khử trùng đáp ứng nhu cầu.

- Các cấp chính quyền địa phương đã chỉ đạo quyết liệt triển khai thực hiện triệt để các biện pháp phòng chống dịch theo văn bản chỉ đạo của tỉnh; tiêm phòng vắc xin, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi chỉ đạo triển khai đúng kế hoạch và đạt kết quả cao.

PHẦN II

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2026

I Nhiệm vụ và giải pháp

1. Về công tác chăn nuôi

a) Nhiệm vụ

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả chăn nuôi: Mở rộng quy mô chăn nuôi theo hướng tập trung, ứng dụng công nghệ cao, đặc biệt là công nghệ sinh học trong chọn giống, thức ăn, phòng bệnh và quản lý môi trường.

- Đảm bảo an toàn sinh học và an toàn dịch bệnh: Xây dựng các vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh hiệu quả, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm.

- Phát triển chăn nuôi theo hướng bền vững: Tăng cường áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi, quản lý chất thải, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, hướng tới chăn nuôi hữu cơ, chăn nuôi tuần hoàn.

- Đa dạng hóa sản phẩm chăn nuôi, nâng cao giá trị gia tăng: Phát triển các sản phẩm chăn nuôi truyền thống, đặc sản, sản phẩm có thương hiệu, sản phẩm chế biến sâu, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và hướng tới xuất khẩu.

- Xây dựng và phát triển thị trường tiêu thụ: Tổ chức lại sản xuất theo chuỗi liên kết, xây dựng hệ thống phân phối, xúc tiến thương mại, đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, kết nối cung cầu, đảm bảo lợi ích cho người chăn nuôi.

b) Giải pháp thực hiện

- Nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong chăn nuôi như công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, tự động hóa để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả.

- Ứng dụng công nghệ số trong quản lý, giám sát dịch bệnh, quản lý chất thải.

- Cải thiện chất lượng đàn giống, chọn lọc, lai tạo các giống vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, phù hợp với điều kiện sinh thái của địa phương. Định hướng du nhập các giống vật nuôi thuần phù hợp với điều kiện tự nhiên để phát triển các giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh; đặc biệt tập trung nâng cao tỷ lệ bò lai; cải tạo và nâng cao tầm vóc đàn bò, đàn trâu tại các địa phương hiện nay có tỷ lệ lai còn thấp.

- Áp dụng các công nghệ xử lý chất thải chăn nuôi hiện đại, hiệu quả, thân thiện với môi trường như biogas, chế phẩm sinh học, ủ phân hữu cơ. Xây dựng các mô hình xử lý chất thải tập trung, quy mô lớn, phù hợp với từng địa phương.

- Đối với các sản phẩm chủ lực cấp tỉnh có tiềm năng phát triển quy mô lớn, tăng cường liên kết giữa các địa phương để tạo vùng sản xuất hàng hóa tập trung, áp dụng cơ giới hóa gắn với công nghiệp chế biến nông sản; có chính sách, giải pháp và nguồn lực để mở rộng quy mô, chất lượng và thương hiệu sản phẩm để bổ sung vào nhóm sản phẩm chủ lực quốc gia khi đủ điều kiện.

- Cơ chế chính sách: Rà soát, bổ sung các chính sách tín dụng, thuế, đất đai, hỗ trợ vốn cho chăn nuôi.

2. Công tác Thú y

a) Nhiệm vụ

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổng hợp xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2026 trên địa bàn tỉnh, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Triển khai Tháng tiêu độc, khử trùng môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo kế hoạch đã được UBND tỉnh Phê duyệt:

- + Thường xuyên theo dõi tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm, kịp thời phát hiện sớm, nhanh chóng dập tắt ổ dịch trong phạm vi hẹp; thực hiện phương châm “Chủ động phòng tránh, kiên quyết chống dịch”. Hướng dẫn vệ sinh khử trùng tiêu độc các ổ dịch cũ.

- + Triển khai tiêm phòng vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi trên địa bàn tỉnh năm 2026.

- + Tăng cường công tác giám sát tình hình dịch bệnh và tổ chức lấy dịch bệnh gửi xét nghiệm chẩn đoán.

- + Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật lực sẵn sàng tổ chức phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trong năm 2026.

- + Tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh động vật, nguy cơ tái phát dịch bệnh trên đàn vật nuôi.

- + Hướng dẫn cơ sở chăn nuôi chủ động theo dõi, giám sát chặt chẽ dịch bệnh, kịp thời phát hiện và thực hiện các biện pháp xử lý nhằm ngăn chặn dịch bệnh lây lan ra diện rộng

b) Giải pháp thực hiện

- Tăng cường giám sát chủ động tại các địa bàn có nguy cơ cao, vùng nuôi tập trung.
- Tăng cường công tác tuyên truyền và nâng cao nhận thức cộng đồng.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng, chống dịch bệnh.
- Tăng cường kiểm soát, kiểm tra an toàn dịch bệnh.
- Tổ chức tiêm phòng đầy đủ, đúng lịch.
- Xây dựng hệ thống kiểm tra, giám sát dịch bệnh liên tục và thường xuyên.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng phó dịch bệnh.
- Cải thiện chính sách hỗ trợ và khuyến khích chăn nuôi an toàn.
- Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các cấp chính quyền, cơ quan chức năng và cộng đồng.

II. Dự kiến tình hình thực hiện năm 2026

1. Về công tác chăn nuôi

- Tiếp tục thực hiện theo quan điểm chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Chuyển tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp; sản xuất sản phẩm chăn nuôi có giá trị cao phù hợp thị trường;
- Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả quy định của Luật Chăn nuôi, việc di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi, nhất là khu vực đô thị, khu vực đông dân cư.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền công tác phát triển giống vật nuôi chất lượng cao; rà soát lựa chọn các giống gia súc, gia cầm đặc trưng của từng địa phương để nhân giống; tổ chức triển khai tập huấn, hướng dẫn chăn nuôi an toàn sinh học, chăn nuôi Viet GAHP, Chăn nuôi an toàn dịch bệnh, phòng chống đói rét, dịch bệnh....

2. Về công tác phòng chống dịch bệnh: Để tổ chức triển khai hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh trên đàn vật nuôi, đặc biệt là Dịch tả lợn Châu Phi trong thời gian tới, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh sẽ tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo, triển khai quyết liệt một số nội dung sau:

- Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định pháp luật về Thú y và theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y và chỉ đạo UBND tỉnh.
- Tăng cường thực hiện công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y để kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, buôn bán lợn, sản phẩm từ lợn; phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, giết mổ, buôn bán bất hợp pháp lợn, sản phẩm từ lợn không đúng quy định.

PHẦN III

KIẾN NGHỊ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Về chỉ đạo, điều hành:

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, UBND cấp xã, phường, đặc khu triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo đúng quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh và ngành chuyên môn.

- Có văn bản chỉ đạo về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo, triển khai giám sát, phát hiện sớm và xử lý ổ dịch kịp thời, không để dịch lây lan trên diện rộng.

- Sớm tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành văn bản về chính sách của Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05/6/2025 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật.

2. Về nguồn lực:

- Sớm bố trí kinh phí cho các địa phương để phục vụ công tác chống dịch, tiêu độc khử trùng, tiêu hủy lợn bệnh, hỗ trợ chính sách cho hộ chăn nuôi bị thiệt hại.

- Bổ sung nhân lực chuyên môn về chăn nuôi, thú y cho cấp xã, đặc biệt ở các địa bàn trọng điểm, địa bàn còn thiếu nhân lực.

Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Quảng Ngãi kính báo./.

Nơi nhận:

- Phòng Kế hoạch, Tài chính;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các Phòng, trạm thuộc Chi cục;
- Lưu: VT, HC-TH_{NNMinh}

CHI CỤC TRƯỞNG

Đỗ Văn Chung